**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn - Lớp 7**

*(Thời gian làm bài: 90 phút)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Văn bản nghị luận | **\* Nhận biết**:- Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản nghị luận.- Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận về một vấn đề đời sống.- Xác định được biện pháp tu từ, biện pháp liên kết.**\* Thông hiểu**:- Hiểu được mục đích, nội dung chính của văn bản.- Chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó. **\* Vận dụng:** - Rút ra những bài học cho bản thân từ nội dung văn bản. | 6TN | 2TN1TL | 1TL | 0 |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một vấn đề trong đời sống. | **\* Nhận biết:** - Nhận biết được kiểu bài nghị luận, nội dung nghị luận.- Xác định đúng yêu cầu của đề: viết bài văn về một vấn đề trong đời sống mà em quan tâm.**\* Thông hiểu:** - Viết đúng về hình thức, nội dung bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống.\* **Vận dụng:**- Viết bài văn nghị luận đảm bảo cấu trúc gồm:Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề.**\* Vận dụng cao:** - Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống trình bày rõ vấn đề và ý kiến (tán thành hay phản đối) của người viết; đưa ra được lí lẽ rõ ràng và bằng chứng đa dạng.- Triển khai bài viết có bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, sáng tạo. | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **6TN** | **2TN****1TL** | **1 TL** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ %** |  | **40** | **30** | **20** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **70** | **30** |